III. Đánh giá kết quả: 1. Giải thích các đoạn code sau:

android:layout\_width="match\_parent": mở rộng chiều ngang để điền vào tất cả không gian có sẵn trong layout cha

android:layout\_height="wrap\_content": chỉ có kích thước cần thiết để chứa nội dung theo chiều dọc

android:orientation="vertical": sắp xếp các phần tử con trong layout như Linear hay Relative theo chiều dọc

2. So sánh sự khác nhau giữa 2 câu lệnh sau:

android:gravity="center "& android:layout\_gravity="center":

* gravity: áp dụng cho nội dung bên trong view, không phải cho view chính nó
* layout\_gravity: áp dụng cho view chính nó và điều chỉnh cách view đó được căn chỉnh trong layout cha của nó

padding & marging

* padding: được sử dụng để thêm khoảng cách giữa nội dung của một view và ranh giới của view đó
* marging: được sử dụng để thêm khoảng cách giữa các phần tử trong layout

3. Giải thích ý nghĩa các dòng lệnh sau: DecimalFormat dcf=new DecimalFormat(“#.0″);

* để định dạng một số double thành một chuỗi với một chữ số thập phân sau dấu chấm.

editBMI.setText(dcf.format(BMI));

* trả về một chuỗi được định dạng từ số double **BMI** dựa trên mẫu số được xác định trong **DecimalFormat**

double BMI=W/Math.pow(H, 2);

* tính BMI ở dạng double = weight / (height ^ 2)

double H=Double.parseDouble(editChieucao.getText()+”");

- chuyển giá trị của height ở editText từ text -> double

4. Vẽ sơ đồ cây phân cấp Layout của 2 ứng dụng trên: